

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

Số :111/2017/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngũ Hành Sơn, ngày 28 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:62/2017/TLST-DS ngày 26/5/2017 về việc “*Tranh chấp chia tài sản chung sau khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phùng Thị A - Sinh năm: 1981.Trú tại: Tổ 105, phường H, quận N, TP. Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng M – Sinh năm: 1972.Trú tại: Tổ 105, phường H, quận N, TP. Đà Nẵng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị X – Sinh năm 1952. Trú tại: Tổ 105, phường H, quận N, TP. Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao căn nhà cấp 4, tường gạch, mái đúc và lợp tôn, nền gạch hoa có diện tích xây dựng 54,9 m² tọa lạc trên diện tích đất 163,65 m²; có tứ cận: Phía Đông giáp đường bê tông chưa chấu, phía Tây giáp đường C, phía Nam giáp nhà ông Huỳnh Văn M2, phía Bắc giáp nhà ông Mạc Như A2 tại địa chỉ: Tổ 105, phường H, quận N, TP. Đà Nẵng cho bà Phùng Thị A quản lý và sử dụng.

Bà A phải có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị X 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Bà A phải có nghĩa vụ thôi trả lại cho ông Nguyễn Trọng M 50% giá trị tài sản nhà và đất còn lại là 672.645.852đ (Sáu trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm năm mươi hai đồng); thời gian trả dứt điểm hạn cuối vào ngày 18 tháng 9 năm 2017.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả tiền, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Bà Phùng Thị A được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền làm các thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phùng Thị A tự nguyện chịu 15.452.917đ nhưng được khấu trừ 3.750.000đ bà A đã nộp tại biên lai thu số 0004385 ngày 22 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Bà A còn phải nộp 11.702.917đ (Mười một triệu bảy trăm lẻ hai nghìn chín trăm mười bảy đồng) tiền án phí.

- Ông Nguyễn Trọng M tự nguyện chịu 15.452.917đ (Mười lăm triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn chín trăm mười bảy đồng).

Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và lệ phí định giá tài sản bà A tự nguyện chịu (bà A đã nộp đủ lệ phí và đã chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan